

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**

ĐINH VĂN ĐỆ

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN
THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC TRONG DẠY HỌC
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ Ở CÁC
TRƯỜNG CAO ĐẲNG**

**Ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học
Mã số: 9140110**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC KỸ
THUẬT**

Hà Nội – 2020

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học
PGS, TS Trần Khánh Đức;
PGS, TS Nguyễn Hữu Lộc.

Phản biện 1: GS, TS Phan Văn Kha

Phản biện 2: PGS, TS Nguyễn Hoài Nam

Phản biện 3: PGS, TS Phạm Văn Sơn

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận
án tiến sĩ cấp Trường họp tại Trường Đại học Bách khoa
Hà Nội

Vào hồigiờ, ngày tháng năm 2020

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

1. Thư viện Tạ Quang Bửu - Trường ĐHBK Hà Nội
2. Thư viện Quốc gia Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1.1 Với bất kỳ một quốc gia, việc triển khai công tác đào tạo nhân lực đều phải xoay quanh hai vấn đề cơ bản: đào tạo và việc làm. Thực tế cho thấy, giữa đào tạo và thị trường lao động chưa có tiếng nói chung, chưa có mối liên hệ chặt chẽ. Do vậy, sinh viên tốt nghiệp ra trường rất nhiều nhưng năng lực hành nghề còn nhiều hạn chế nên không đáp ứng được nhu cầu thị trường lao động; Số liệu thống kê trong những năm gần đây cho thấy: sinh viên tốt nghiệp ra trường vẫn thất nghiệp với một con số rất lớn và đáng báo động (hơn 200 ngàn cử nhân và thạc sĩ). Có nhiều nguyên nhân của tình trạng trên trong đó có một nguyên nhân quan trọng là công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập trong quá trình dạy học chưa thực sự theo tiếp cận năng lực.

1.2 Vai trò của giáo dục & đào tạo là hướng đến việc phát triển con người đáp ứng các nhu cầu cấp bách của nền kinh tế phát triển, do đó cần có nền giáo dục chất lượng cao. Trong đào tạo nên ưu tiên phát triển nhân cách như tính độc lập, tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc theo nhóm; dựa vào đào tạo cơ bản rộng và chắc chắn cho phép chuyển giao giữa các hình thức đào tạo; hướng đến phát triển các năng lực xã hội-nghề nghiệp và liên hệ mật thiết với thị trường lao động; tăng cường khả năng thích ứng và tự học.

1.3 Để đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân lực đáp ứng cho xã hội và doanh nghiệp, những thay đổi về kinh tế xã hội, toàn cầu hóa và tiến bộ của khoa học công nghệ, sự phát triển của kinh tế tri thức diễn ra rất mạnh mẽ, quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động trong nước cũng như quốc tế, đòi hỏi nguồn nhân lực phải thường xuyên được đào tạo và cập nhật kỹ năng làm việc với một trình độ cao hơn. Thực tế cho thấy, kiến thức và kỹ năng của người lao động trong những năm trước đã trở nên lỗi thời vì hàm lượng tri thức mới đã tăng lên trong phần lớn các lĩnh vực công việc mà họ đang đảm nhiệm. Đặc biệt đối với chuyên ngành kỹ thuật, cuộc cách mạng ấy đã và đang diễn ra một cách mạnh mẽ. Do vậy, giáo dục cần cung cấp cho người học những năng lực làm việc và năng lực tiếp cận kiến thức, kỹ năng mới.

1.4 Quá trình đánh giá kết quả học tập tiếp cận năng lực trong dạy học các ngành kỹ thuật cần trước hết phải xây dựng hệ thống cơ sở đào tạo theo năng lực; tiêu chí cần thiết đối với Giảng viên trong đào tạo theo năng lực; chương trình đào tạo theo năng lực; cơ sở vật chất đáp ứng cho đào tạo theo năng lực, đặc biệt là mối quan hệ xã hội và mối quan hệ các doanh

nghiệp của GV và cán bộ quản lý nhà trường phải có mối quan hệ mật thiết hữu cơ và đảm bảo thường xuyên, ...

Tiếp cận năng lực đã và đang là xu thế hiện đại trong phát triển chương trình đào tạo cao đẳng, đại học khối ngành công nghệ kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực theo chuẩn đầu ra cho các cơ sở công nghiệp - dịch vụ. Đặc biệt ở thành phố Hồ Chí Minh, một thành phố lớn nhất nước; thu hút nhiều sinh viên tốt nghiệp ở các trường trung cấp, cao đẳng và đại học, nhiều trung tâm nghiên cứu khoa học kỹ thuật với các trang thiết bị phòng thí nghiệm hiện đại.

1.5 Tuy đã có những đổi mới bước đầu song nhìn chung, hệ thống giáo dục bậc cao đẳng, đại học ở nước ta vẫn còn thiên theo hướng tiếp cận nội dung nghĩa là đào tạo vẫn còn mang tính hàn lâm nặng về lý thuyết, nghiên cứu và xem nhẹ phần thực hành. Giảng viên giảng dạy chuyên về lý thuyết thì không chuyên về thực hành và ngược lại, do đó chưa có tiếng nói chung để đưa kết quả cuối cùng đến cho sinh viên. Sinh viên tốt nghiệp ra trường chưa đáp ứng kỳ vọng của người sử dụng lao động. Đối với khối ngành kỹ thuật, việc đào tạo theo đường hướng hàn lâm sẽ ảnh hưởng đến khả năng ứng dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn là không thể tránh khỏi, do đó khả năng thích ứng nghề nghiệp thực tế của nhiều sinh viên tốt nghiệp chưa cao.

Để giải quyết vấn đề này, cần nghiên cứu cơ sở khoa học và các biện pháp triển khai hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo theo tiếp cận năng lực với những tiêu chí, chuẩn mực mà nhà trường và xã hội công nhận, có thể coi là “sản phẩm cuối cùng” của quá trình dạy học

Với những phân tích nêu trên, đề tài nghiên cứu được lựa chọn trong khuôn khổ của Luận án là **“Đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học ngành công nghệ kỹ thuật ở các trường cao đẳng.**

2. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn đánh giá kết quả học tập theo năng lực, xây dựng bộ tiêu chí và quy trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học lý thuyết và thực hành ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở các trường cao đẳng nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, đáp ứng nhu cầu tuyển dụng lao động của các Doanh nghiệp trong quá trình CNH&HHĐ và hội nhập khu vực và quốc tế.

3. KHÁCH THỂ, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

3.1. Khách thể nghiên cứu

Hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên trong quá trình dạy học ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở trường cao đẳng.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở các trường cao đẳng.

3.3. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu đánh giá kết quả học tập sinh viên theo tiếp cận năng lực ở một số môn lý thuyết cơ sở ngành và thực hành nghề nghiệp trong chương trình đào tạo ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí trình độ cao đẳng.

Nghiên cứu xây dựng tiêu chí và quy trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí tại một số trường cao đẳng khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Khảo sát thực trạng việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận phát triển năng lực tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh và một số trường cao đẳng khác trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh trong các năm học 2017-2019.

4. GIẢ THUYẾT KHOA HỌC

Nếu xây dựng được bộ tiêu chí và qui trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên các ngành kỹ thuật theo hướng tiếp cận năng lực phù hợp với thực tiễn giảng dạy của các trường cao đẳng khối công nghệ kỹ thuật thì sẽ đảm bảo sự đồng bộ của quá trình dạy học với hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo năng lực, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực kỹ thuật có chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước.

5. CÁC CÂU HỎI NGHIÊN CỨU, LUẬN ĐIỂM BẢO VỆ VÀ ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN

5.1. Các câu hỏi nghiên cứu

1. Cần phải đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập của sinh viên các ngành kỹ thuật ở các trường cao đẳng theo hướng tiếp cận nào để phù hợp với quá trình đào tạo nói chung và dạy học nói riêng theo tiếp cận năng lực? Đánh giá kết quả học tập của sinh viên các ngành kỹ thuật ở các trường cao đẳng theo tiếp cận năng lực có những đặc điểm và nội dung cơ bản nào?

2. Thực trạng công tác đánh giá kết quả học tập của sinh viên các ngành công nghệ kỹ thuật ở các trường cao đẳng đang có những ưu điểm và hạn chế nào? Nguyên nhân của các hạn chế đó?

3. Cần phải có những giải pháp nào để đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập của sinh viên các ngành công nghệ kỹ thuật ở các trường cao đẳng tiếp cận năng lực?

5.2. Luận điểm bảo vệ

1. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên các ngành công nghệ kỹ thuật ở các trường cao đẳng tiếp cận năng lực sẽ đảm bảo tính đồng bộ và khả thi của quá trình đào tạo và dạy học theo tiếp cận năng lực.

2. Thực trạng công tác đánh giá kết quả học tập của sinh viên các trường cao đẳng còn nặng về đánh giá nội dung - ghi nhớ kiến thức, chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo, dạy học và đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực. Mặt khác, có kiểm tra đánh giá theo năng lực chẳng nữa thì cũng chưa đồng bộ, năng lực bị dàn trải không hội tụ nên kết quả không khả thi.

3. Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên các chuyên ngành kỹ thuật ở các trường cao đẳng theo tiếp cận năng lực được đề xuất có cơ sở khoa học & thực tiễn và tính ứng dụng khả thi cao trong thiết kế một số bài thi kiểm tra đánh giá theo tiếp cận năng lực.

5.3. Các đóng góp mới của Luận án

Về lý luận, luận án đã xây dựng khung lý thuyết đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực; làm rõ các khái niệm cơ bản, xác định các thành tố cấu trúc tiếp cận tiếp cận năng lực; những yêu cầu đặt ra cho công tác đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực, định hướng được việc xây dựng nội dung, phương pháp đánh giá góp phần định hướng vận dụng trong thực tiễn để đảm bảo năng lực người học đạt chuẩn năng lực, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Về thực tiễn, luận án làm sáng tỏ và phân tích thực trạng đánh giá kết quả kết quả học tập của sinh viên cao đẳng khối trường công nghệ kỹ thuật và thiết kế được một số bài kiểm tra đánh giá theo tiếp cận năng lực ở một số môn kỹ thuật cơ sở và chuyên ngành kỹ thuật. Kết quả thực nghiệm khẳng định được các giải pháp đề xuất và chứng minh được giả thuyết khoa học.

6. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

1. Xây dựng cơ sở lý luận về đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở cấp trình độ cao đẳng.

2. Khảo sát và đánh giá thực trạng công tác đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở các trường cao đẳng.

3. Đề xuất bộ tiêu chí, quy trình và ứng dụng trong thiết kế các bài kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên các ngành công nghệ kỹ

thuật cơ khí ở các trường cao đẳng theo tiếp cận năng lực. Thực nghiệm và đánh giá kết quả thực nghiệm.

7. PHƯƠNG PHÁP LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

7.1 Phương pháp tiếp cận

- Tiếp cận hệ thống:

Nghiên cứu việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên tiếp cận năng lực trong dạy học các chuyên ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở các trường cao đẳng tại Việt Nam với quan điểm là một hệ thống dạy học gồm các thành tố cơ bản có mối quan hệ biện chứng và thống nhất của quá trình dạy học và đánh giá kết quả học tập trong quá trình dạy học.

Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên tiếp cận năng lực đáp ứng với đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam.

- Tiếp cận theo năng lực

Tiếp cận theo năng lực nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra của việc dạy học, thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện các phẩm chất nhân cách, chú trọng năng lực vận dụng tri thức trong những tình huống thực tiễn nhằm chuẩn bị cho con người năng lực giải quyết các tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp.

Tiếp cận theo năng lực định hướng kết quả đầu ra quy định những kết quả đầu ra về năng lực theo mong muốn của quá trình đào tạo, trên cơ sở đó đưa ra những hướng dẫn chung về việc lựa chọn nội dung, phương pháp, tổ chức và đánh giá kết quả dạy học nhằm đảm bảo thực hiện được mục tiêu dạy học tức là đạt được kết quả đầu ra mong đợi.

- Tiếp cận đào tạo tích hợp

Tiếp cận theo quan điểm đào tạo tích hợp quan điểm đổi mới, là trang bị cho người học các năng lực nhiều hơn những tri thức có tính tái hiện lại. Để thực hiện được định hướng đổi mới này phải cần đến các phương thức đào tạo có tính hoạt động và có tính giải quyết vấn đề. Người học cần được trang bị một lượng tri thức, kỹ năng cơ bản và hình thành thái độ tích cực để thực hiện được các hoạt động hành nghề theo các tiêu chuẩn phù hợp đồng thời liên kết và định hướng tới các năng lực liên quan.

- Tiếp cận thực tiễn

Đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học các chuyên ngành kỹ thuật ở các trường cao đẳng với mục tiêu đáp ứng được kỳ vọng của người học và người sử dụng lao động; giải quyết được vấn đề của thực tiễn giáo dục kỹ thuật. Căn cứ quan điểm này, chúng ta làm rõ thực trạng đào tạo đối chiếu với những luận điểm tiên tiến để thấy những vấn đề cần giải quyết, từ đó đề xuất quy trình và tiêu chí đánh giá

kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực đáp ứng được nhu cầu nghề nghiệp và nhu cầu xã hội.

7.2. Phương pháp nghiên cứu

- Nhóm các phương pháp nghiên cứu lý luận

Phân tích, so sánh, khái quát, hệ thống các tài liệu nghiên cứu trong và ngoài nước về đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học các chuyên ngành kỹ thuật ở các trường cao đẳng làm cơ sở pháp lý để người nghiên cứu xây dựng lý thuyết và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu.

- Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Tổng kết kết quả về đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực của một số quốc gia đang thực hiện làm cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất đề tài nghiên cứu phù hợp với điều kiện thực tiễn ở nước ta nói chung và ở trường Cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM) và các trường cao đẳng đóng trên địa bàn TP. HCM nói riêng.

- Nhóm các phương pháp thống kê toán học

Phương pháp thống kê toán học để thu thập dữ liệu bằng thống kê, đồng thời xử lý số liệu thực nghiệm bằng các phần mềm MS.Excel, SPSS... nhằm đảm bảo cho kết quả nghiên cứu chính xác, có độ tin cậy cao.

- Phương pháp chuyên gia; phương pháp thực nghiệm sư phạm

Lấy ý kiến chuyên gia về bộ tiêu chí, quy trình và các giải pháp và các giải pháp đề xuất; thử nghiệm bộ tiêu chí, quy trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên các ngành kỹ thuật ở các trường cao đẳng ở TP HCM.

Trên cơ sở các kết quả nghiên cứu lý luận, luận cứ khoa học và thực tiễn và đề xuất các giải pháp đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực trong dạy học các ngành kỹ thuật ở các trường cao đẳng tại TP HCM, luận án sẽ triển khai lấy ý kiến chuyên gia và thực nghiệm một số giải pháp đã đề xuất về quy trình và tiêu chí đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo các chuyên ngành kỹ thuật tại trường Cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh và các trường cao đẳng đóng trên địa bàn TP. HCM.

8. CẤU TRÚC LUẬN ÁN

Bố cục của luận án bao gồm các phần chính như sau:

MỞ ĐẦU

Nội dung gồm 3 chương

Chương 1. Lý luận kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học.

Chương 2. Thực trạng kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở trường cao đẳng.

Chương 3. Thiết kế bài kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở trường cao đẳng.

Kết luận và kiến nghị.

Tài liệu tham khảo và Phụ lục.

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC TRONG DẠY HỌC

1.1. Tổng quan nghiên cứu về đánh giá kết quả học tập theo năng lực

1.1.1. Những nghiên cứu ở nước ngoài

Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên (người học) là nhiệm vụ quan trọng đã được các nhà nghiên cứu lý luận dạy học ở các trường cao đẳng, đại học trên thế giới tìm kiếm và hoàn thiện. Các công trình nghiên cứu đến kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên đã được phản ánh theo nhiều hướng:

- Nghiên cứu lý thuyết về kiểm tra đánh giá kết quả học tập trong lớp học;
- Nghiên cứu về các mô hình đánh giá, trong đó điển hình là mô hình đánh giá kết quả học tập của sinh viên ở các trường cao đẳng, đại học;
- Nghiên cứu về các phương pháp kiểm tra đánh giá như: phương pháp đánh giá xác định, phương pháp đánh giá kết quả học tập, phương pháp đánh giá quá trình, đánh giá khích lệ việc học tập và phương pháp đánh giá theo năng lực,...
- Nghiên cứu theo đường hướng kỹ thuật kiểm tra đánh giá kết quả học tập;
- Nghiên cứu theo đường hướng bình luận phê phán, đây là một lý thuyết và thực tiễn giúp người học đạt được nhận thức phê phán, về những ưu điểm và nhược điểm của các phương pháp kiểm tra đánh giá khác nhau, qua đó làm sáng tỏ các vấn đề nghiên cứu và đưa đến hướng tiếp cận của các phương pháp đánh giá này trong thực tế.

1.1.2. Những nghiên cứu trong nước

Việt Nam đã tiếp thu và triển khai những thành tựu về khoa học giáo dục và đào tạo của các nước xã hội chủ nghĩa tiên tiến từ rất sớm vào những năm 60 của thế kỷ XX. Các nhà sư phạm, nhà quản lý giáo dục Việt

Nam đã tiếp cận với những vấn đề lý luận chung của giáo dục đào tạo, trong đó lý luận về kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của người học được các nhà giáo dục Việt Nam quan tâm nhiều nhất.

1.2. Các khái niệm cơ bản

1.2.1. Đánh giá

Đánh giá là quá trình thu thập thông tin, chứng cứ về đối tượng cần đánh giá và đưa ra những phán xét, nhận định về mức độ đạt được theo các thang đo hoặc các tiêu chí đã được đưa ra trong các tiêu chuẩn hay chuẩn mực. Đánh giá có thể là đánh giá định lượng (quantitative) dựa vào các con số hoặc định tính (qualitative) dựa vào các ý kiến và giá trị.

1.2.2. Học tập và kết quả học tập

Học tập là quá trình tiếp thu cái mới hoặc bổ sung, trau dồi các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, giá trị, nhận thức hoặc sở thích và có thể liên quan đến việc tổng hợp các loại thông tin khác nhau. Khả năng học hỏi là sở hữu của loài người. Tiến bộ theo thời gian có xu hướng tiệm cận theo đường cong học tập.

Kết quả học tập là thành quả của một quá trình tiếp thu cái mới hoặc kết quả của việc bổ sung, trau dồi các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, giá trị, nhận thức của người học. Kết quả học tập là khả năng học hỏi của người học. Tiến bộ theo thời gian, kết quả học tập nói đến mức độ tiệm cận theo đường cong học tập.

1.2.3. Đánh giá kết quả học tập

Đánh giá kết quả học tập giúp cho nhận định, phán xét về kết quả học tập của người học không thể chỉ căn cứ vào một số câu hỏi của bài kiểm tra mà còn phải nhận định, đánh giá hay phán xét sự phát triển trong quá trình hoặc khả năng của người học, bởi vì những bài làm và câu hỏi kiểm tra đó có thể được sao chép hoặc học thuộc lòng từ một bài làm có sẵn. Do đó, cần tập hợp đầy đủ các minh chứng để đánh giá kết quả học tập khách quan.

1.2.4. Năng lực và đánh giá kết quả học tập theo năng lực

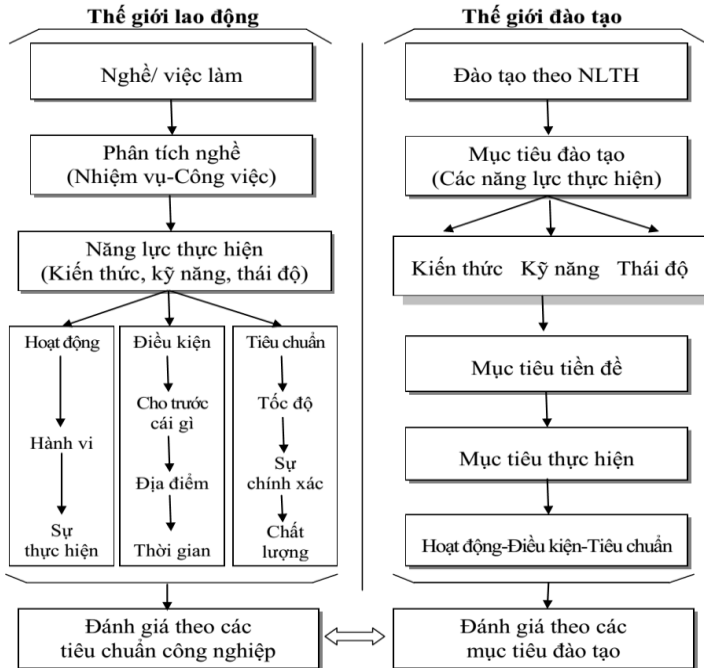
Năng lực là khả năng thực hiện thành công hoạt động trong một bối cảnh nhất định nhờ sự huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí... năng lực của cá nhân được đánh giá qua phương thức và khả năng hoạt động của cá nhân đó khi giải quyết các vấn đề của cuộc sống.

Đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực thực chất là quá trình thu thập bằng chứng và đưa ra nhận định xem người học có đạt được những năng lực cần thiết không. KQHT chính là sự hiện thực hóa các năng lực của người học. Thông qua KQHT mà người học đạt được có thể đánh

giá các năng lực của họ.

1.3. Cơ sở lý luận dạy học phát triển năng lực trong đào tạo nghề nghiệp

1.3.1. Khung đào tạo theo năng lực thực hiện gắn với thể giới việc làm



Hình 1. 1 Khung đào tạo theo năng lực thực hiện gắn với thể giới việc làm

1.3.2. Các thành tố cơ bản của quá trình dạy học

Quá trình dạy học là quá trình nhận thức-hành động có tính mục đích, mục tiêu cụ thể mà ở đó người dạy truyền thụ những tri thức, rèn luyện kỹ năng,...dưới dạng thông tin khoa học-công nghệ, đồng thời quan trọng nhất là người dạy tổ chức cho người học thực hiện những hoạt động học và trên cơ sở những hoạt động ấy làm cho người học khám phá, trải nghiệm, tương tác, để rồi làm chủ được những tri thức, kỹ năng và thay đổi thái độ, tạo dựng được hứng thú, niềm tin và trên cơ sở đó là biến đổi chính chủ thể là người học

1.4. Mục đích, yêu cầu, chức năng và các hình thức đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực

1.4.1. Mục đích kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực

Mục đích cơ bản trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học theo tiếp cận năng lực là xác định số lượng và chất lượng của sự giáo dục và học tập nhằm động viên khích lệ giảng viên dạy tốt và sinh viên tích cực tự lực để đạt kết quả tốt trong học việc học như mong đợi.

1.4.2. Các yêu cầu của kiểm tra đánh giá theo tiếp cận năng lực

Có thể nói rằng: kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học theo tiếp cận năng lực không chỉ kiểm tra đánh giá mục tiêu phát triển năng lực chuyên môn bao gồm kiến thức, kỹ năng chuyên môn và thái độ mà còn kiểm tra đánh giá năng lực phương pháp, năng lực xã hội và năng lực cá thể. Kiểm tra đánh giá các năng lực này không tách rời nhau mà có mối quan hệ chặt chẽ. Kiểm tra đánh giá năng lực hành động được hình thành trên cơ sở kết hợp tổng hòa với kiểm tra đánh giá các năng lực này.

1.4.3. Các chức năng cơ bản của kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo năng lực

Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học theo tiếp cận năng lực có ba chức năng quan trọng giúp người học tiếp cận năng lực tối ưu đó là: chức năng so sánh, chức năng phản hồi và chức năng dự đoán.

1.4.4. Các hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực

Có hai hình thức kiểm tra đánh giá là kiểm tra đánh giá hình thành và kiểm tra đánh giá tổng kết. Theo đó, kiểm tra đánh giá hình thành dựa trên cơ sở sự hình thành kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo trong học tập và tạo ra động lực để người học phát triển. Đó là sự phản hồi nhanh để kịp thời sửa chữa ở mỗi giai đoạn cần thiết của sự phát triển trong quá trình học tập. Ngoài ra, kiểm tra đánh giá hình thành có thể thực hiện một cách thường xuyên ngay trong quá trình học bài mới hay vận dụng kiến thức đã học, một cách định kỳ sau mỗi chương, học phần hay học kỳ, kiểm tra đánh giá tổng kết được thực hiện vào cuối năm học, cuối môn học.

1.4.5. Các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực

Các phương pháp kiểm tra đánh giá theo tiếp cận năng lực về cơ bản được vận dụng từ các phương pháp kiểm tra đánh giá *kết quả học tập* nói chung và gồm: Phương pháp quan sát, phương pháp vấn đáp và phương pháp kiểm tra viết.

1.4.6. Khung năng lực và bộ tiêu chí, qui trình, đặc điểm kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực

1.4.6.1. Khung năng lực

Khung năng lực hay còn gọi là hồ sơ năng lực: Mỗi công việc sẽ yêu cầu một tập hợp các năng lực về kiến thức, kỹ năng và đặc điểm cá nhân cần để hoàn thành tốt một vai trò/công việc. Khung năng lực là một phương pháp tổng hợp nhằm hỗ trợ công việc một cách tích cực cho người học. Các năng lực trong khung năng lực có thể được sử dụng làm tiêu chuẩn đánh giá sinh viên; khung năng lực còn giúp cho giảng viên bức tranh toàn diện về các yêu cầu công việc.

1.4.6.2. Bộ tiêu chí, qui trình đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực

Bộ tiêu chí kiểm tra đánh giá kết quả học tập của SV theo tiếp cận và phát triển năng lực đó chính là hệ thống mục tiêu của từng môn học/học phần của ngành và chuyên ngành; là hệ thống mục tiêu của chương trình đào tạo; là chuẩn đầu ra của chương trình được xây dựng từ ý tưởng đến thiết kế và từ thiết kế đến vận hành.

Qui trình KTĐG theo năng lực gồm các bước cụ thể sau:

Bước 1: Xác định mục đích của KTĐG theo năng lực;

Bước 2: Phân tích nội dung cần kiểm tra đánh giá;

Bước 3: Xác định tiêu chuẩn, tiêu chí KTĐG theo năng lực cho từng nội dung;

Bước 4: Lựa chọn các PP, hình thức KTĐG theo năng lực;

Bước 5: Thiết lập dàn bài kiểm tra theo tiếp cận năng lực;

Bước 6: Lựa chọn hoặc viết các câu hỏi;

Bước 7: Phân tích câu hỏi, tổ hợp đề theo dàn bài;

Bước 8: Chấm phản biện bài kiểm tra có phù hợp với thời gian thi, chuyên môn;

Bước 9: Tổ chức thi, chấm thi theo năng lực;

Bước 10: Tổng hợp, phân tích dữ liệu kiểm tra trước khi công bố kết quả; trả bài và nhận xét.

1.5. Các loại bài kiểm tra đánh giá và quy trình thiết kế hệ thống các bài kiểm tra đánh giá theo năng lực

1.5.1. Các loại bài kiểm tra & đánh giá năng lực trong giáo dục kỹ thuật

- Nhận dạng, phân loại và phân tích;
- Xử lý thông tin/tình huống/giải quyết vấn đề;
- Tính toán và suy luận logic; vận dụng các quy luật/nguyên lý/Lý thuyết;
- Vẽ và thiết kế, sử dụng các loại tiêu chuẩn/ ký hiệu/quy ước/ sơ đồ/ hình ảnh/màu sắc/hình khối/kích thước ...;

- Diễn đạt và lập luận bằng ngôn ngữ nói-viết (bài luận/thuyết trình/ trao đổi...);
- Phân tích, phân loại, so sánh và vận dụng các phương pháp, công cụ và quy trình;
- Thực hiện các thao tác, động tác hành động;
- Các bài tập tổng hợp (Bài tập lớn/ Đồ án môn học/ Nghiên cứu-trải nghiệm chuyên đề...).

1.5.2. Quy trình thiết kế bài kiểm tra đánh giá bằng tự luận và trắc nghiệm khách quan theo năng lực

Bước 1: Miên xác định về mục đích và yêu cầu của đề kiểm tra đánh giá theo năng lực;

Bước 2. Xác định khả dĩ về hình thức của đề thi kiểm tra đánh giá theo năng lực;

Bước 3: Thiết lập ma trận đề thi kiểm tra – bảng mô tả tiêu chí của đề kiểm tra đánh giá;

Bước 4: Biên soạn câu hỏi theo ma trận;

Bước 5: Xây dựng hướng xác định năng lực và thang điểm năng lực;

Bước 6: Xem xét lại việc biên soạn đề kiểm tra.

1.5.3. Quy trình thiết kế bài kiểm tra đánh giá thực hành theo tiếp cận năng lực

Thiết kế bài thi kiểm tra đánh giá môn thực hành được xây dựng theo qui trình sau:

Bước 1. Xây dựng mục tiêu của chương trình môn học

Bước 2. Xác định nội hàm bài KT thực hành cần xây dựng cho môn học

Bước 3. Xác định thời gian và chuẩn các năng lực cho mỗi bài KT thực

Bước 4. XD các bài KT thực hành trên cơ sở mục tiêu MH và TCKNNN

Bước 5. Thử nghiệm và điều chỉnh các bài kiểm tra thực

Bước 6: Không đạt thì loại bỏ;

Bước 7: Cần điều chỉnh hoàn thiện nội hàm bài kiểm tra.

Tiểu kết chương 1

Chương 1 đã tổng hợp và phân tích các cơ sở lý luận về đào tạo, dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập tiếp cận năng lực; các định nghĩa, khái niệm và các khái quát hóa lý luận đã xây dựng thành một khung lý thuyết về kiểm tra đánh giá tiếp cận năng lực và là căn cứ khoa học cho

việc xây dựng khung năng lực, bộ tiêu chí và quy trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực người học.

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC TRONG DẠY HỌC NGÀNH CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ Ở CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG

2.1. Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí.

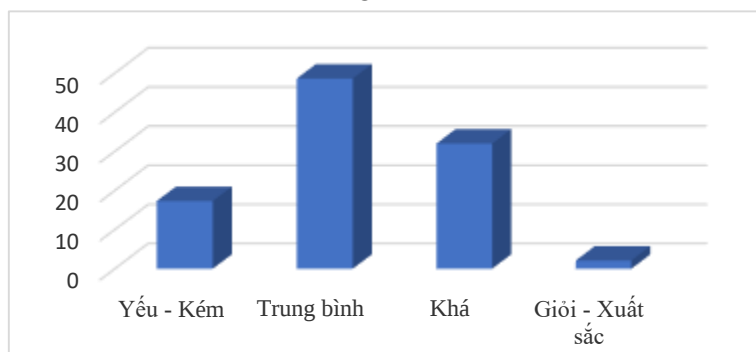
2.1.1. Chuẩn đầu ra ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí cao đẳng giáo dục nghề nghiệp

Chuẩn đầu ra (CĐR) là những tuyên bố nhằm khẳng định các nội dung thiết yếu và quan trọng mà người học cần đạt được và có thể chứng minh một cách chắc chắn khi kết thúc khoa học hoặc chương trình đào tạo. Nói cách khác, chuẩn đầu ra chỉ ra những gì người học sẽ biết và có thể làm khi kết thúc khóa học hoặc chương trình đào tạo.

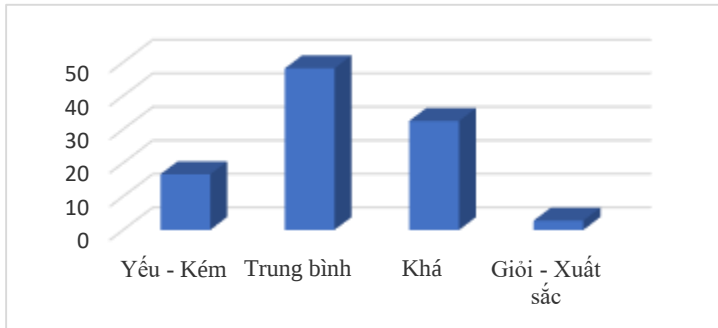
2.2. Thực trạng kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên tại các trường cao đẳng trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp

Khảo sát được thực hiện tại 03 trường cao đẳng trong hệ thống GDNN tại thành phố Hồ Chí Minh. Nhận đề thi kiểm tra và bảng điểm thi cuối kỳ của môn cơ sở ngành là Nguyên lý cắt kim loại, môn chuyên ngành là môn Công nghệ chế tạo máy và môn Phay cơ bản. Thực trạng kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên của các trường cao đẳng trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp được thể hiện qua 03 phổ điểm môn CNCT tại 03 trường cao đẳng tại thành phố Hồ Chí Minh

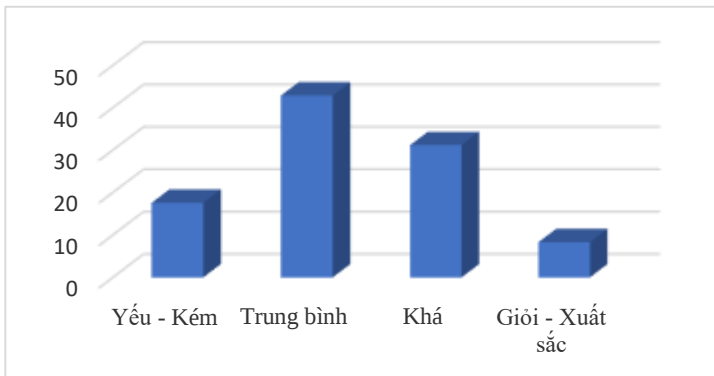
1/ Phổ điểm môn CNCT trường CĐCN Thủ Đức



2/ Phổ điểm môn CNCT trường CĐKT-KT TP. HCM



3/ Phổ điểm môn CNCT trường CĐ Lý Tự Trọng TP. HCM



Trong quá trình nghiên cứu, đối chiếu, so sánh các bài thi kiểm tra đánh giá cuối kỳ của 03 môn cơ sở ngành chuyên ngành kỹ thuật cơ khí gồm: môn NLC, môn CNCT và môn TTPCB cho thấy đề thi lý thuyết và đề thi thực hành của các trường ra thi có cấu trúc, thiết kế và phân bố điểm là tương tự nhau.

Nhận xét chung

Dạy học định hướng phát triển năng lực đòi hỏi việc thay đổi mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học và đánh giá, trong đó việc thay đổi quan niệm và cách xây dựng các nhiệm vụ học tập, câu hỏi và bài tập (sau đây gọi chung là bài tập) có vai trò quan trọng.

Từ khảo nghiệm việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên cho ta những nhận xét chung như sau:

Ưu điểm:

Chương trình dạy học định hướng phát triển năng lực được xây dựng trên cơ sở chuẩn năng lực của môn học/học phần. Năng lực chủ yếu

hình thành qua hoạt động học của SV. Hệ thống bài tập định hướng phát triển năng lực chính là công cụ để SV luyện tập nhằm hình thành năng lực và là công cụ để GV và các cán bộ quản lý giáo dục kiểm tra, đánh giá năng lực của SV và biết được mức độ đạt chuẩn của quá trình dạy học.

Bài tập là một thành phần quan trọng trong môi trường học tập mà người GV cần thực hiện. Vì vậy, trong quá trình dạy học, người GV cần biết xây dựng các bài tập định hướng phát triển năng lực.

- Trọng tâm không phải là các thành phần tri thức hay kỹ năng riêng lẻ mà là sự vận dụng có phối hợp các thành tích riêng khác nhau trên cơ sở một vấn đề mới đối với người học;

- Tiếp cận năng lực không định hướng theo nội dung học trừu tượng mà luôn theo các tình huống cuộc sống của người học, và trải nghiệm trong cuộc sống. Nội dung học tập mang tính tình huống, tính bối cảnh và tính thực tiễn;

- So với dạy học định hướng nội dung, dạy học định hướng phát triển năng lực định hướng mạnh hơn đến SV và các quá trình học tập.

Hạn chế:

Thực tiễn trong nghiên cứu về kiểm tra đánh giá trong dạy học và qua thực nghiệm tại 03 trường cao đẳng tại thành phố Hồ Chí Minh đã rút ra những hạn chế của việc xây dựng bài kiểm tra đánh giá như sau:

- Tiếp cận một chiều, ít thay đổi trong việc xây dựng bài tập, thường là những bài tập đóng;

- Thiếu về tham chiếu ứng dụng, chuyển giao cái đã học sang vấn đề chưa biết cũng như các tình huống thực tiễn cuộc sống;

- Kiểm tra thành tích, chú trọng các thành tích nhớ và hiểu ngắn hạn;

- Quá ít ôn tập thường xuyên và bỏ qua sự kết nối giữa cái đã biết và cái mới;

- Tính tích lũy của việc học không được lưu ý đến một cách đầy đủ...

- Khó phân biệt được năng lực đạt được của SV trung bình với khá; khá với giỏi và giỏi với xuất sắc;

- Người học có năng lực khác nhau nhưng nhận bằng tốt nghiệp là như nhau;

- Kết quả học tập đã không phản ánh đúng năng lực thực sự của người học;

- Khả năng thích ứng hạn chế với sự thay đổi của kỹ thuật công nghệ;

- Thiên về đào tạo lý thuyết chuyên môn nghề nghiệp nhưng không gắn với thực tế hành nghề dù vẫn tuân thủ qui tắc phân tích nghề và phân tích công việc;

- Chú trọng vào việc truyền đạt kiến thức, mang nặng tính nhồi nhét; Quá coi trọng bằng cấp và kết quả thi cử mà chưa chú trọng đến năng lực và phẩm chất của người học. Cách tổ chức thi hiện nay phần lớn mới chỉ dừng lại việc đánh giá nhận thức sách vở của người học.

- Nền giáo dục bị khép kín trong nhà trường và chủ yếu dựa trên sự tương tác giữa thầy và trò trong phạm vi của sách giáo khoa, thiếu sự tương tác với xã hội. Vai trò của gia đình, đoàn thể và xã hội ngày một mờ nhạt trong giáo dục thể hệ trẻ.

- Kiểm tra đánh giá là thành tố quan trọng của quá trình đào tạo nhưng chỉ dừng lại ở mức xếp loại học tập cho SV mà thôi;

- Chưa phân định từng năng lực cần phải có trong bài kiểm tra; năng lực chung chung, phân tán;

- Theo tiêu chí đánh giá về kiến thức: Kết quả thi cuối kỳ không phân định cấp độ về kiến thức như: biết, hiểu, vận dụng, phân tích/tổng hợp, đánh giá và sáng tạo;

- Theo tiêu chí đánh giá về kỹ năng: Kết quả thi cuối kỳ không phân định khả năng: bắt chước, làm được (kỹ năng cơ bản bước đầu), làm chính xác (kỹ năng thực hiện độc lập), làm biến hóa (kỹ xảo tổng hợp) và làm thuần thục và tự động hóa (kỹ xảo bậc cao);

- Theo tiêu chí đánh giá về thái độ: Kết quả thi cuối kỳ không nêu lên được thái độ học tập và thi cử của người học như: chấp nhận, đáp ứng, đánh giá, ý thức tổ chức, biểu thị tính cách.

- Nguyên nhân của mọi nguyên nhân dẫn đến tình trạng hạn chế là sự phát triển quá chậm và ít biến đổi của khoa học và công nghệ nên xã hội truyền thống đặt cho sứ mạng của nhà trường phải trang bị đầy kiến thức để con người có đủ khả năng làm việc suốt đời.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 đã nêu lên thực trạng về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên ở 03 trường kỹ thuật công nghệ có đào tạo ngành Công nghệ cơ khí. ở đó, tác giả xây dựng khái niệm và qui trình khảo sát thực trạng với mục đích khảo sát, nội dung khảo sát, đối tượng, địa bàn khảo sát và phương pháp khảo sát; Xác định 02 bài kiểm tra đánh giá cuối kỳ theo năng lực mà các trường đang sử dụng hiện nay và những tồn đọng mang tính hệ thống của nó.

CHƯƠNG 3. THIẾT KẾ BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC TRONG DẠY HỌC NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ Ở CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG

3.1. Thiết kế bài tự luận cuối kỳ

Các cấp độ năng lực thực hiện trong thiết kế bài thi kiểm tra bằng tự luận theo năng lực

Năng lực thực hiện chính là những khả năng thực hiện các hoạt động kỹ thuật- nghề nghiệp đa dạng. Các cấu phần cơ bản của năng lực học tập là: Năng lực tri giác, năng lực tư duy kỹ thuật, năng lực ngôn ngữ kỹ thuật, năng lực thích ứng và năng lực hành động.

Xây dựng bài kiểm tra đánh giá bằng phương pháp này, chúng ta xác định tường minh từng năng lực theo yêu cầu của đề thi và theo yêu cầu năng lực thực hiện đối với từng người học.

Thiết kế bài kiểm tra tự luận môn chuyên ngành theo năng lực với 10 năng lực, chiếm 100%; trong đó, mức 1 là ***..năng lực nhận biết*** được xây dựng thành 02 thành tố năng lực chiếm 20 %.

Mức 2 là ***năng lực thông hiểu*** được xây dựng thành 03 thành tố năng lực, chiếm 30 %; mức 3 là ***năng lực vận dụng cấp độ cơ bản*** được xây dựng thành 03 thành tố năng lực, chiếm 30 %; mức 4 là ***năng lực vận dụng cấp độ cao*** được xây dựng thành 02 thành tố năng lực chiếm 20 %.

Tất cả các năng lực này được thực hiện dựa trên hệ thống những thái độ nghiêm túc, cầu thị, cầu tiến của người học, đó là: thái độ tiếp nhận nghĩa là chú ý nghe giảng; lắng nghe ý kiến người khác, không tranh luận, không phát biểu trong các cuộc thảo luận nhóm, v.v...; thái độ đáp ứng nghĩa là có trách nhiệm với công việc; tham gia tranh luận, thể hiện sự quan tâm chú ý, sẵn sàng trao đổi ý kiến khi có tình huống phù hợp, v.v...; thái độ lượng giá nghĩa là nhận thức, tin tưởng và bảo vệ cái đúng, tự giác tuân thủ nội quy định ngay khi không có cán bộ quản lý, v.v...; thái độ ý thức tổ chức nghĩa là cân bằng giữa các giá trị; phối hợp hoạt động trong các phong trào,...; và thái độ đặc trưng/biểu hiện tính cách nghĩa là có các giá trị bền vững; ý thức tự giác và tinh thần trách nhiệm cao.

Thiết kế đề thi cuối kỳ, môn học chuyên ngành Công nghệ chế tạo máy theo tiếp cận năng lực bằng phương pháp tự luận.

Vận dụng qui trình thiết kế bài kiểm tra bằng tự luận đối với môn lý thuyết ở chương 1. Tiến hành thực nghiệm với môn học chuyên ngành

Đề thi tự luận cuối kỳ, môn học/học phần chuyên ngành *Công nghệ chế tạo máy* theo năng lực được viết như sau:

Cách hỏi: Gồm 10 câu, mỗi câu điểm

Câu 1: Trong chương những định nghĩa cơ bản về quá trình sản xuất và quá trình công nghệ. Hãy làm rõ Quá trình công nghệ (QTCN) mà người học phải tưởng minh? (01 điểm)

Câu 2: Trong Công nghệ chế tạo máy, Các thành phần của Quá trình công nghệ có ý nghĩa về khoa học kỹ thuật như thế nào? (01 điểm)

Câu 3: Định nghĩa về dạng sản xuất và các hình thức tổ chức sản xuất? (01 điểm)

Câu 4 : Nêu xuất xứ và đại ý về Chuẩn gá đặt chi tiết gia công? (01 điểm)

Câu 5 : Thực hiện qui trình phân loại Chuẩn gá đặt chi tiết gia công? (01 điểm)

Câu 6 : Phân tích sai số gá đặt đến chất lượng gia công? (01 điểm)

Câu 7: Phân tích sai số chuẩn đến độ chính xác gia công? (01 điểm)

Câu 8 : Độ chính xác gia công cơ có ý nghĩa khoa học như thế nào trong ngành cơ khí chế tạo máy? (01 điểm)

Câu 9 : Phân tích và chứng minh ý nghĩa kỹ thuật của việc nâng cao độ chính xác gia công? (01 điểm)

Câu 10 : Phân tích và chứng minh các nguyên nhân gây ra sai số gia công? (01 điểm).

Sau khi thiết kế bài thi đáp ứng đúng theo yêu cầu các cấp độ năng lực thực hiện, đó là:

Thiết kế bài kiểm tra tự luận môn chuyên ngành theo năng lực. Ta có đáp ứng 10 năng lực, chiếm 100%; trong đó, mức 1 là **năng lực nhận biết** có 02 năng lực chiếm 20 % với năng lực thứ nhất của chủ đề 1 đó là trình bày được định nghĩa quá trình công nghệ; năng lực thứ hai của chủ đề 2 đó là nêu khái niệm về chuẩn và gá đặt chi tiết gia công.

Mức 2 là **năng lực thông hiểu** có 03 năng lực, chiếm 30 % với năng lực thứ ba của chủ đề 1 đó là trình bày các thành phần của quá trình công nghệ; năng lực thứ tư của chủ đề 2 đó là phân loại chuẩn và gá đặt chi tiết gia công; năng lực thứ năm của chủ đề 3 đó là trình bày độ chính xác gia công cơ.

Mức 3 là **năng lực vận dụng cấp độ cơ bản** có 03 năng lực, chiếm 30 % với năng lực thứ sáu chủ đề 1 đó là xác định và giải thích được dạng sản xuất và các hình thức tổ chức sản xuất; năng lực thứ bảy của chủ đề 2 đó là phân tích sai số gá đặt đến độ chính xác gia công; năng lực thứ tám của chủ đề 3 đó phân tích ý nghĩa của việc nâng cao độ chính xác gia công.

Mức 4 là **năng lực vận dụng cấp độ cao** có 02 năng lực chiếm 20 % với năng lực thứ chín chủ đề 2 đó là phân tích sai số chuẩn đến độ chính

xác gia công; năng lực 10 chủ đề 3 đó là phân tích các nguyên nhân gây ra sai số gia công.

3.2. Khảo nghiệm đánh giá tính khả thi và sự cần thiết về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực

3.2.1. Mục đích của khảo nghiệm

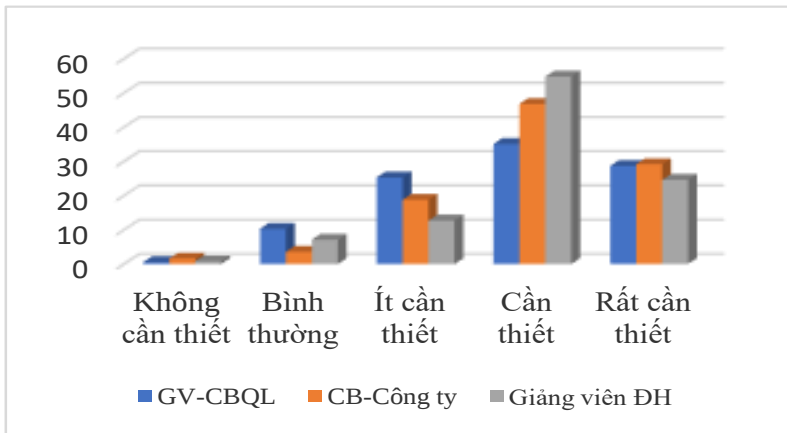
Khảo nghiệm với mục đích thu thập ý kiến đóng góp về tính khả thi và sự cần thiết của các đối tượng khảo nghiệm. Kết quả khảo nghiệm khẳng định tính đúng đắn và tối ưu của việc kiểm tra đánh giá theo năng lực người học.

3.2.2. Đối tượng khảo nghiệm

Tiến hành khảo nghiệm thông qua việc trưng cầu ý kiến các chuyên gia bằng phỏng vấn

3.2.3. Kết quả khảo nghiệm

Sau khi thực hiện khảo nghiệm và mô hình hóa phổ đồ của các khảo nghiệm trên cùng một hệ trục tọa độ xác định, kết quả cho chúng ta đáp ứng khá dĩ về sự nhất thiết của việc thiết kế xây dựng các bài thi kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên dạy học ngành cơ khí theo năng lực.



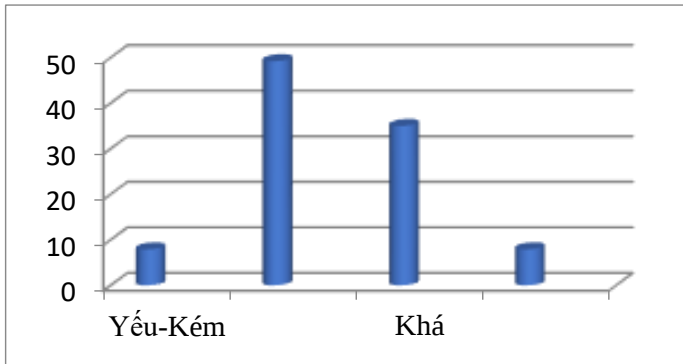
Như vậy, qua khảo nghiệm lấy ý kiến của chuyên gia. Tất cả các đối tượng được phỏng vấn và đặt câu hỏi đều có chung quan điểm khẳng định vai trò tất yếu của thành tố các năng lực và việc đánh giá kết quả học tập của người học theo tiếp cận năng lực là đúng và phù hợp với xu thế thời đại.

3.3. Thực nghiệm bài thi kiểm tra theo tiếp cận năng lực:

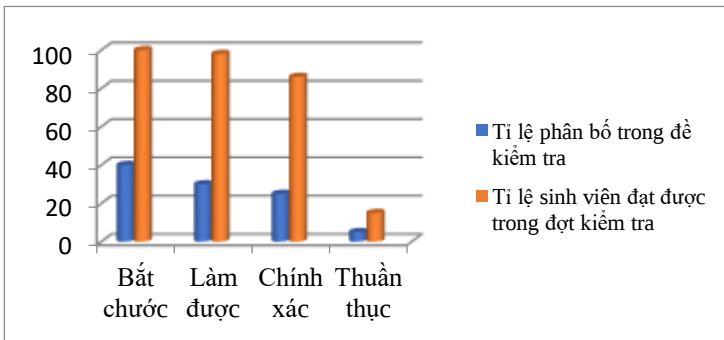
Sau khi thiết kế các bài kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực. Tiến hành triển khai thí điểm kiểm tra đánh giá kết quả học

tập môn Thực hành Phay cơ bản đối sinh viên lớp 16CĐ – CTM1, khoa cơ khí, trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM.

1/ Điểm thi cuối kỳ theo năng lực



2. Năng lực đạt được của SV ở môn thi cuối kỳ



Kết quả sau khi kiểm tra môn TTPCB, tỷ lệ % SV đạt được năng lực theo yêu cầu của đề thi kiểm tra đánh giá là: Năng lực Làm thao (Bắt buộc) đạt 100 %, năng lực Làm được đạt 98 %, năng lực Làm chính xác đạt 86 % và đặc biệt là năng lực Làm thuần thực; tuy không yêu cầu nhưng SV vẫn hoàn thành kỹ năng làm thuần thực và đạt 15 %.

3.4. Nhận xét chung

- Sau khi tiến hành thực nghiệm ứng dụng bài kiểm tra đánh giá theo năng lực đối với 02 môn học CNCT và TTPCB tại trường cao đẳng Lý Tự Trọng TP. HCM và từ khảo nghiệm về việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên cho ta những nhận xét chung như sau:

- Việc thiết kế bài kiểm tra đánh giá theo năng lực, ngoài khả năng kiểm tra cho điểm. Bài kiểm tra theo năng lực có chức năng quan trọng là thông báo cho người học, người dạy và thế giới việc làm rằng SV đã làm

chủ những năng lực cần thiết mà GV và người sử dụng lao động yêu cầu; đối với môn thực hành sự hình thành kỹ năng vượt qua sự mong đợi của các bên liên quan.

- Xây dựng bài thi kiểm tra đánh giá kết quả học tập của SV theo tiếp cận năng lực phân biệt được rõ ràng năng lực đạt được của SV trung bình với khá; khá với giỏi và giỏi với xuất sắc;

- Kết quả thi phản ánh đúng với kết quả học tập của SV và đúng năng lực thực sự của người học;

- Có năng lực thích ứng với sự thay đổi của kỹ thuật công nghệ;

- Kiểm tra đánh giá là thành tố quan trọng của quá trình đào tạo và đánh giá đúng năng lực thật sự của người học;

- Kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo năng lực hướng đến mục tiêu xa hơn, đó là nuôi dưỡng hứng thú cho người học và quan trọng hơn là tăng cường sự tự giác trong học tập. Điều này vô cùng quan trọng đóng góp vào sự thành công của SV trong tương lai;

- Theo tiêu chí đánh giá về kiến thức: Kết quả thi cuối kỳ đã phân định cấp độ về kiến thức như: biết, hiểu, vận dụng (vận dụng thấp và vận dụng cao); người học có thể phát triển năng lực trên năng lực như năng lực phân tích/tổng hợp, đánh giá và sáng tạo;

- Đánh giá kết quả học tập đối với các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình học và sau các cấp học là biện pháp chủ yếu nhằm xác định mức độ thực hiện mục tiêu dạy học, có vai trò quan trọng trong việc cải thiện kết quả học tập của người học. Nói một cách khác thì đánh giá theo năng lực là đánh giá kiến thức, kỹ năng và thái độ được ứng dụng trong bối cảnh có ý nghĩa.

- Theo tiêu chí đánh giá về kỹ năng: Kết quả thi cuối kỳ và bài tập thực hành phân định khả năng: bắt chước, làm được (kỹ năng cơ bản bước đầu), làm chính xác (kỹ năng thực hiện độc lập), làm biến hóa (kỹ xảo tổng hợp) và làm thuần thục và tự động hóa (kỹ xảo bậc cao);

- Theo tiêu chí đánh giá về thái độ: Kết quả thi cuối kỳ và thành quả của bài tập thực hành đã nêu lên được thái độ học tập và thi cử của người học như: chấp nhận, đáp ứng, đánh giá, ý thức tổ chức, biểu thị tính cách;

- Theo quan điểm dạy học theo định hướng phát triển năng lực của người học, việc đánh giá kết quả học tập không lấy việc kiểm tra khả năng tái hiện kiến thức đã học làm trọng tâm của việc đánh giá. Đánh giá kết quả học tập theo năng lực là chú trọng vào khả năng vận dụng sáng tạo tri thức trong những tình huống ứng dụng khác nhau;

- Không có mâu thuẫn giữa đánh giá năng lực và đánh giá kiến thức kỹ năng. Xét về bản chất, đánh giá năng lực được coi là bước phát triển cao

hơn so với đánh giá kiến thức, kỹ năng. Để chứng minh người học có năng lực ở một mức độ nào đó, phải tạo cơ hội cho người học được giải quyết vấn đề trong tình huống mang tính thực tiễn. Khi đó, người học vừa phải vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã được học ở nhà trường, vừa phải vận dụng những kinh nghiệm của bản thân thu được từ những trải nghiệm bên ngoài nhà trường, những trải nghiệm ở gia đình, cộng đồng và xã hội;

- Như vậy, thông qua việc hoàn thành một nhiệm vụ trong bối cảnh thực, người ta có thể đồng thời đánh giá được cả kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hiện và những giá trị, tình cảm của người học. Mặt khác, đánh giá năng lực không hoàn toàn phải dựa vào chương trình giáo dục môn học như đánh giá kiến thức, kỹ năng, bởi năng lực là tổng hòa của kiến thức, kỹ năng, thái độ, giá trị, chuẩn mực đạo đức... được hình thành từ nhiều lĩnh vực học tập và từ sự phát triển tự nhiên về mặt xã hội của một con người.

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm về việc thiết kế một số bài thi kiểm tra đánh giá theo tiếp cận năng lực người học. Tác giả xây dựng 03 bài kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo năng lực đối với SV. Bài kiểm tra đều có hệ thống thành tố các năng lực mà người học phải đạt được sau khi hoàn thành một đơn vị học tập.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực đang được ứng dụng hầu hết ở nhiều nước trên thế giới. Ở Việt Nam, đối với GDNN,

Đảng ta đã có chủ trương về đổi mới căn bản và toàn diện. Tất cả các môn học/mô đun trong hệ thống GDNN đều hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp; đó là sự đúc kết của thái độ, kiến thức và kỹ năng của người học đã được trải nghiệm đầy đủ trong thế giới việc làm mà kiểm tra đánh giá là khâu cuối cùng, là thành tố quan trọng của GDNN. Do đó, nghiên cứu về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong GDNN là rất quan trọng và hữu ích; giúp người học hình thành và phát triển năng lực nghề nghiệp vững chắc gắn với thực tế lao động sản xuất.

1.2. Qua nghiên cứu về kiểm tra đánh giá KQHT của người học theo tiếp cận năng lực, ta có thể thấy rằng: Xã hội đã có cái nhìn khách quan và đồng cảm với sự quyết tâm đổi mới của GDNN. Thế giới việc làm an tâm khi GDNN đào tạo theo năng lực và xây dựng bộ tiêu chí và qui trình đánh giá kết quả học tập của người học theo tiếp cận năng lực. Mặt khác khá quan trọng là người dạy và SV có cái nhìn đúng đắn về mục đích yêu cầu, vai trò và mục tiêu của kiểm tra đánh giá.

1.3. Để đáp ứng kỳ vọng các bên liên quan, luận án đã xây dựng chuẩn đầu ra căn cứ vào mục tiêu cụ thể; xây dựng qui trình và bộ tiêu chí đánh giá kết quả học tập của SV theo tiếp cận năng lực. Mỗi môn học/nành học, phải xác định mục tiêu rõ ràng; từ mục tiêu tác giả xây dựng tiêu chí đánh giá phù hợp với năng lực người học để đem lại hiệu quả cao nhất.

2. Kiến nghị

2.1 Đối với sinh viên

Sinh viên cần nhận thức đúng đắn về vai trò quan trọng của đánh giá KQHT theo tiếp cận năng lực trong GDNN với việc hình thành và phát triển các năng lực nghề nghiệp của bản thân. Cần phải thể hiện được vai trò tự giác, tích cực, chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ đánh giá cũng như khi tự đánh giá và đánh giá bạn học. Xác định được các ưu nhược điểm về các năng lực nghề nghiệp bản thân và tích cực rèn luyện để khắc phục những nhược điểm đó nhằm có năng lực nghề nghiệp vững chắc phục vụ tốt cho công việc sau này.

2.2 Đối với giảng viên

Thông qua bộ tiêu chí và qui trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của SV theo tiếp cận năng lực; Với mẫu thiết kế đề thi kiểm tra theo năng

lực đã được tác giả xây dựng có đặc điểm công hiệu. Nhờ bộ tiêu chí và qui trình đánh giá với sự hỗ trợ tích cực của 03 đề thi mẫu. Giúp cho GV giảng dạy và xây dựng hệ thống bài thi theo tiếp cận năng lực. Thông qua kết quả thi có liên hệ ngược cho GV rút kinh nghiệm và điều chỉnh quá trình dạy của mình cho phù hợp và đúng với tôn chỉ dạy theo tiếp cận năng lực.

2.3 Đối với các Khoa/Bộ môn

Khoa/Bộ môn tiến hành triển khai đồng bộ việc giảng dạy và kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực. Cần có nhiều cuộc hội thảo, simenar để công tác chuyển giao việc thiết kế bài thi thường kỳ, cuối kỳ các môn học bằng hình thức thi tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan và thực hành theo tiếp cận năng lực với phương pháp được tác giả xây dựng nên.

2.4 Đối với nhà trường

Xây dựng qui trình và bộ tiêu chí đánh giá kết quả học tập của SV tiếp cận năng lực trong ngành cơ khí chế tạo máy thành công, tác giả mong muốn sẽ áp dụng qui trình và tiêu chí kiểm tra kết quả học tập của SV tiếp cận năng lực cho một số ngành kỹ thuật khác như nông nghiệp, y sinh, ... và các ngành khác nữa.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA LUẬN ÁN

[1]. Đinh Văn Đệ (2016), Về đào tạo các chuyên ngành kỹ thuật theo định hướng phát triển năng lực tại các trường cao đẳng ở TP.HCM, Tạp chí Giáo dục, số 373, kỳ 1 tháng 1/2016, trang 29 – 31 và 40.

[2]. Đinh Văn Đệ (2016), Liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, triển khai đào tạo và kiểm tra - đánh giá kết quả học tập theo năng lực của người học, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt, kỳ 3 tháng 6/2016, trang 40 – 42.

[3]. Đinh Văn Đệ (2016), Giáo dục trải nghiệm và kiểm tra & đánh giá năng lực của người học qua dạy học trải nghiệm, Hội thảo khoa học, số 2834-2016, kỳ 3 tháng 9/2016, trang 381 – 386.

[4]. Đinh Văn Đệ (2016), Sử dụng phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo hướng tiếp cận năng lực bằng trắc nghiệm khách quan, Tạp chí Giáo dục, số 393, kỳ 1 tháng 11/2016, trang 40 – 43.

[5]. Đinh Văn Đệ (2017), Đào tạo theo hướng tiếp cận năng lực trong giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam hiện nay, Tạp chí Giáo dục & Xã hội, số 74(135), tháng 5/2017, trang 26 - 29.

[6]. Đinh Văn Đệ - Phạm Hữu Lộc (2017), Xây dựng chương trình, triển khai đào tạo giáo dục liên thông theo mô hình tiếp cận năng lực, Tạp chí Giáo dục & Xã hội, số đặc biệt, tháng 6/2017, trang 54 - 56.

[7]. Đinh Văn Đệ (2017), Cơ sở lý thuyết về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học theo tiếp cận năng lực trong giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp tại Việt Nam, Tạp chí Giáo dục, số 410, Kỳ 2, tháng 7/2017, trang 33 - 36.

[8]. Đinh Văn Đệ (2017), Xây dựng bộ tiêu chí kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo hướng tiếp cận phát triển năng lực trong giáo dục nghề nghiệp tại Việt Nam, Tạp chí Giáo dục & Xã hội, số Đặc biệt, tháng 9/2017, trang 31 - 35.

[9]. De Dinh Van – Loc Pham Huu (2017), Developing Capacity Framework and Criteria Set to Evaluate Learns Capacity in Vocational Education in Viet Nam, IETEC17.

[10]. Đinh Văn Đệ - Phạm Hữu Lộc (2017), Phát triển chương trình đào tạo liên thông đại học theo tiếp cận CDIO ở Việt Nam hiện nay, Tạp chí Giáo dục & Xã hội, số Đặc biệt, tháng 12/2017, trang 9 – 12.

[11]. Đinh Văn Đệ (2018), Ứng dụng công nghệ thông tin vào nhà trường thông minh với mục tiêu tối ưu hóa quá trình dạy và học, Tạp chí Giáo dục Nghề nghiệp – Tổng cục giáo dục nghề nghiệp, số 62, tháng 11/2018, trang 34 - 41.

[12]. Phạm Hữu Lộc, Đinh Văn Đệ (2019), Hợp tác toàn diện với doanh nghiệp trong đào tạo theo tiếp cận năng lực tại trường cao đẳng Lý Tự Trọng thành phố Hồ Chí Minh, Tạp chí Giáo dục, số 447 kì 1 – 2/2019).